

Bản án số: 06/2024/HSST
Ngày 29/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Hoan.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị My;
Ông Lê Việt Hà.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 30 tháng 01 và ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST - HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2024/QĐST - HS, đối với:

Bị cáo: Lê Quốc T, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1989, tại: Quảng N - Quảng B; nơi cư trú: Thôn Văn L, xã Lương N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn Kh và bà Trương Thị Th; vợ: Không có (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/7/2003, bị cáo bị đưa đi trường giáo dưỡng số 3 ở thành phố Đà Nẵng theo Quyết định số: 95/QĐ - UB ngày 22/7/2003 của Chủ tịch UBND huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đến ngày 26/4/2005 thì chấp hành xong;

- Ngày 18/01/2006, bị cáo bị Công an huyện Quảng Ninh, Quảng Bình xử phạt hành chính 100.000 đồng, về hành vi đốt pháo trái phép (đã thi hành);

- Năm 2007, bị cáo bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 200.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản (đã thi hành);

- Ngày 08/4/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, xử phạt 11 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản;

- Ngày 28/8/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xử phạt 3 năm 6 tháng tù, về tội cướp tài sản, tổng hợp hình phạt là 53 tháng tù, thi hành án tại trại giam Đồng Sơn đến năm 2012 thì chấp hành xong;

- Ngày 28/01/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xử phạt 09 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản, thi hành án tại trại giam Nghĩa An đến ngày

07/6/2021 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2023 đến ngày 16/11/2023 thì được áp dụng biện pháp Bảo lãnh và Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại:

- Ông Lê Văn L, sinh năm: 1968 và bà Hồ Thị Ng, sinh năm: 1971, cùng trú tại: Khu phố Hữu Ngh, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr (Do ông Lê Văn L đại diện theo ủy quyền, Giấy ủy quyền ngày 20/7/2023, tại UBND thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh), vắng mặt.

- Bà Trần Thị Ngh, sinh năm: 1972 và ông Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1971; cùng trú tại: Khu phố Chợ H, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr. Do bà Trần Thị Ngh đại diện theo uỷ quyền, Văn bản uỷ quyền ngày 01/12/2023, tại UBND xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh), vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1996; trú tại: Thôn T, xã Võ N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

- Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1982; trú tại: Số 48, đường Hùng V, thị trấn Quán H, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

- Bà Lê Nhật A, sinh năm 1979; trú tại: Tổ dân phố Đồng H, Phường Đồng H, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

- Ông Hoàng Minh S, sinh năm 1985; trú tại: Tổ dân phố Trung Tr, Thị xã Quán H, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Lê Hải H, sinh năm 2006; trú tại: Thôn Văn L, xã Lương N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 29/6/2023, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô hiệu KYMCO màu trắng, biển kiểm soát 73V2 - 0364 chạy từ nhà mình tại thôn Văn L, xã Lương N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B vào thị trấn Gio L, huyện Gio L, tỉnh Quảng Tr để tìm bạn gái nhưng không gặp nên điều khiển xe chạy ra lại nhà. Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 30/6/2023, T chạy xe ngang qua nhà ông Lê Văn L ở tại khu phố Hữu Ngh, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr, thấy đèn trong nhà sáng nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. T dừng xe tại bãi đất trống, đi bộ đến nhà ông L rồi trèo lên trụ sắt (Trụ mái hiên nhà) lên tầng 2. Thấy cửa phòng ngủ của vợ chồng ông L thông với ban công tầng 2 đang mở nên để đôi dép ở khu tiểu cảnh ban công rồi đi chân không vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng để trên tủ bên phải giường ngủ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Z fold 2 màu vàng để trên tủ bên trái giường rồi bỏ vào túi quần. T kéo ngăn kéo của tủ đầu giường bên trái lấy trộm 01 nhẫn vàng trắng đính kim cương và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Orient màu trắng rồi đi đến chân giường lấy trộm 01 bật lửa Zippo màu vàng để trên bàn, sau đó mở cửa phòng ngủ ra hành lang và đi theo cầu thang xuống tầng 1. Khi đang ở khu vực

phòng bếp thì T bị con rể ông L trên tầng 2 đi xuống phát hiện tri hô, T chạy lên cầu thang và chạy ra ban công tầng 2 nhảy xuống bãi đất trống cạnh nhà rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Do nhảy từ tầng 2 xuống làm chân bị thương nên T điều trị tại bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Ngày 03/7/2023, T nhờ cháu ruột là Lê Hải H, trú tại thôn Văn L, xã Lương N huyện Quảng N, tỉnh Quảng B, đưa điện thoại di động Samsung Z fold 2 đến bán cho anh Phạm Văn H, trú tại thôn T, xã Võ N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B là chủ của hàng điện thoại Thái H được 6.500.000 đồng. Ngày 04/7/2023, T chuyển vào bệnh viện Trung ương Huế để điều trị. Ngày 07/7/2023, T gửi điện thoại Iphone 11 Promax bằng xe ô tô ra cho bà Hoàng Thị H, trú tại: 48 Hùng V, thị trấn Quán H, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B, là chủ của hàng điện thoại Thế M để làm tin rồi mượn chị H 9.000.000 đồng. Đến chiều 09/7/2023, T đón xe ô tô ra lại nhà rồi nhờ anh Lê Hải H chở đến cửa hàng vàng Kim A cầm cố chiếc nhẫn đó cho bà Lê Nhật A, trú tại Tổ dân phố Đồng H, phường Đồng Ha, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng B, được 12.600.000 đồng, rồi đón xe vào lại bệnh viện để tiếp tục điều trị. Ngày 17/7/2023, T được xuất viện và bị Công an huyện Vĩnh Linh triệu tập làm việc. Quá trình điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản, riêng điện thoại di động Samsung Z fold 2 do anh Phạm Văn H đã bán cho một người không quen biết nên không thu hồi được.

Quá trình điều tra còn phát hiện: T còn thực hiện thêm 01 vụ trộm cắp vào ngày 22/6/2023 tại nhà bà Trần Thị Ngh ở tại khu phố Chợ H, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr, cụ thể như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73V2-0364 chạy từ nhà vào thị trấn Gio L, huyện Gio L, tỉnh Quảng Tr để tìm bạn gái. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/6/2023, T chạy xe ngang qua nhà bà Trần Thị Ngh ở tại khu phố Chợ H, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr, thấy cửa tầng 2 đang mở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T chạy xe lên lề đường rồi đi bộ đến trước nhà bà Ngh rồi trèo lên cây xanh phía trước bên phải nhà (Theo hướng ngoài vào) và trèo lên mái tôn của sân tầng 1 lên tầng 2 vào trong nhà qua lối cửa chính (cửa mở). T đi đến phòng ngủ cuối tầng 2 thì thấy bà Ngh cùng con gái là Nguyễn Thị Mỹ Tr đang nằm ngủ trên giường, ở cuối giường có 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng và 01 điện thoại Oppo màu xanh nên lấy trộm cất vào túi quần rồi đi ra theo lối cũ và điều khiển xe trở về nhà. Đến sáng cùng ngày, T kiểm tra 02 điện thoại di động đã trộm được thì biết là hiệu Iphone 13 Promax màu vàng và hiệu Oppo A15s màu xanh. Vì 02 máy điện thoại có mật khẩu nên T thử bấm mật khẩu để mở máy, khi bấm được số “2508” thì mở được mật khẩu máy điện thoại Iphone 13 Promax. Sau đó, T xóa dữ liệu trong máy và cài đặt lại mật khẩu máy là “258000”, còn máy điện thoại Oppo A15s thì T không mở được mật khẩu. Đến khoảng 09 giờ ngày 23/6/2023, T đưa điện thoại Iphone 13 Promax đến cửa hàng điện thoại di động Thế M bán cho bà Hoàng Thị H được 14.500.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ ngày 24/6/2023, T đưa điện thoại di động Oppo A15s đến cửa hàng điện thoại di động Thái H bán cho anh Phạm Văn H được 1.000.000 đồng. Số tiền có được từ việc trộm cắp tài sản T đã tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số: 607/KLĐGTS ngày 19/7/2023 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận: Giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 30/6/2023, bao gồm: 02 điện thoại di động, 01 đồng hồ đeo tay và 01 bật lửa Zippo là 24.500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 793/KLĐGTS ngày 07/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh. kết luận: Giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 30/6/2023, bao gồm: 01 chiếc nhẫn có giá trị là 56.320.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 892/KLĐGTS ngày 06/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận: Giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 22/6/2023, bao gồm: 01 điện thoại di động Oppo A15s và 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, có tổng giá trị là: 16.500.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Lê Quốc T đã chiếm đoạt của các bị hại là: 97.320.000 (*Chín mươi bảy triệu ba trăm hai mươi ngàn*) đồng.

Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max, dung lượng 64GB, màu vàng, máy đã qua sử dụng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Orient, đã qua sử dụng; 01 cái bật lửa Zippo, đã qua sử dụng; 01 chiếc nhẫn bằng hợp kim của vàng, đồng, kẽm, niken. Các vật chứng trên đã được trả lại cho các chủ sở hữu là ông Lê Văn L.

- 01 đôi dép; 01 hộp giấy màu đen, 01 chiếc xe mô tô hiệu KYMCO màu trắng, biển kiểm soát: 73V2-0364, xe đã qua sử dụng; 01 hộp giấy màu đen. Các vật chứng trên chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về dân sự:

Quá trình điều tra, ngày 11/11/2023 và ngày 15/11/2023, bị cáo đã tự nguyện thoả thuận và đã bồi thường cho gia đình bà Trần Thị Ngh: 16.500.000 đồng, bồi thường cho gia đình ông Lê Văn L: 12.500.000 đồng; hoàn trả cho bà Hoàng Thị H: 7.000.000 đồng; hoàn trả cho bà Lê Nhật A 10.000.000đ. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ, nay các bên liên quan không ai yêu cầu gì thêm.

Các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 37/CT- VKSVL ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Lê Quốc T, về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 20/7/2023 đến ngày 16/11/2023.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan cùng nhau thoả thuận và bồi thường đầy đủ. Nay, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan không có yêu cầu, ý kiến gì thêm nên đề nghị không xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu KYMCO, BKS 73V2-0364, số máy SD254307736, số máy RRM6CJ5127A000183 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 đôi dép, 01 hộp giấy màu đen và 01 hộp giấy màu đen vàng là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ một số tài sản và đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên đề nghị không xét.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Quốc T: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố là đúng, đồng tình với quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, là lao động chính trong gia đình và đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bố mẹ là người có công với cách mạng hiện đã già yếu, hay đau ốm, bản thân bị cáo khi phạm tội không may cũng bị thương tích nặng hiện đang phải tiếp tục điều trị, để giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với bị cáo:

Lê Quốc T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu, vào ngày 30/6/2023, T đã có hành vi chiếm đoạt: 02 điện thoại di động, 01 đồng hồ đeo tay, 01 nhẫn vàng trắng đính kim cương, 01 bật lửa Zippo của vợ chồng Lê Văn L và bà Hồ Thị Ng tại nhà gia đình ông L ở khu phố Hữu Ngh, thị trấn Hồ X với tổng trị giá là: 80.820.000 đồng;

trước đó vào ngày 20/6/2023, T có hành vi chiếm đoạt: 02 điện thoại di động của vợ chồng bà Trần Thị Ngh và ông Nguyễn Xuân H tại nhà gia đình bà Ngh ở khu phố Chợ H, thị trấn Hồ X, với tổng trị giá là: 16.500.000 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Tuấn đã chiếm đoạt của các chủ sở hữu là: 97.320.000 (*Chín mươi bảy triệu ba trăm hai mươi ngàn*) đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*”, với tình tiết định khung hình phạt: “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”, theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Lê Quốc T là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, làm cho quần chúng nhân dân không yên tâm trong quản lý tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp đều trên hai triệu đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội hai lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về các hành vi trái pháp luật và bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng xét về mặt nhân thân là xấu. Bị cáo nhận thức rõ được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bằng chính sức lao động của người khác nên đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục trực tiếp đối với bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, mặc dù đang điều trị chấn thương nhưng bị cáo đã tích cực xoay sở, vay mượn để tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bà Trần Thị Ngh với số tiền: 16.500.000 đồng, cho ông Lê Văn L với số tiền 12.500.000 đồng; hoàn trả cho bà Hoàng Thị H số tiền 7.000.000 đồng, cho chị Lê Nhật A số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo có bố là ông Lê Văn Kh được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng bằng khen và được Chủ tịch nước tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ tranh nhân dân, có mẹ là bà Trương Thị Th được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bố, mẹ là người có công, đã già yếu hay đau ốm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tình chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; mặt khác bản thân bị cáo khi thực

hiện hành vi trộm cắp thì cũng bị thương tích nặng ở chân bị nhiễm trùng máu, đóng đinh, hiện đang phải tiếp tục điều trị nên cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự và đưa ra mức hình phạt đối với bị cáo trong khoảng từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù và theo hướng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội, qua đó thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS thì thấy rằng, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, trong vụ án này bị cáo có nhờ Lê Hải H đưa điện thoại Samsung Z Fold 2 bán cho anh Phạm Văn H và nhờ H chở T đến tiệm vàng Kim A để T cầm cố chiếc nhẫn vàng đính kim cương cho bà Lê Nhật A. Tuy nhiên, H không biết các tài sản đó là do T trộm cắp mà có và không hưởng lợi gì. Bà Hoàng Thị H và anh Phạm Văn Ho là người mua các điện thoại do bị cáo chiếm đoạt, bà Lê Nhật A là người cầm cố chiếc nhẫn nhưng những người này không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm đối với anh Lê Hải H, anh Phạm Văn Ho, bà Hoàng Thị H và bà Lê Nhật A. vì vậy, Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 11/11/2023 và ngày 15/11/2023, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho các bị hại và hoàn trả tiền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cụ thể: Bồi thường đủ cho bà Trần Thị Ngh số tiền 16.500.000 đồng, cho ông Lê Văn L số tiền 12.500.000 đồng; hoàn trả cho bà Hoàng Thị H số tiền 7.000.000 đồng, cho bà Lê Nhật A số tiền 10.000.000 đồng. Nay, các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Orient 3 sao đã qua sử dụng, 01 cái bật lửa Zippo đã qua sử dụng, 01 chiếc nhẫn bằng hợp kim của vàng, đồng, kẽm, niken. Xét thấy, việc trả lại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan Công an điều tra đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nay, bị hại vợ chồng Lê Văn L và bà Hồ Thị Ng đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không xét.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu KYMCO màu trắng, biển kiểm soát: 73V2-0364, số máy: CD254307736, số khung: RRM6CJ5127A000183. Quá trình điều tra đã xác định xe mô tô này mang tên bà Lý Thị Ngh, địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Đồng Ph, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng B. Năm 2020, bà Ngh đã tặng xe trên cho bà Nguyễn Thị L, địa chỉ: Thôn B, Vạn N, Quảng N, Quảng B. Đến tháng 4/2023, bà L đã bán xe cho ông Hoàng Minh S. Sau đó, ông S đã bán xe mô tô BKS 73V2-0364 cho bị cáo T. Mặc dù khi tặng cho và mua bán xe giữa các bên chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, nhưng quá trình điều tra, các bên đều thừa nhận việc tặng cho và mua bán trên, nên xe mô tô BKS 73V2-0364 là tài sản hợp pháp của

bị cáo T. Bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Sau khi sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, bị cáo đã bán xe trên lại cho ông Hoàng Minh S, nay ông S cũng không có ý kiến gì, nên không xét.

- Đối với 01 (Một) đôi dép da đã qua sử dụng, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp giấy màu đen - vàng là không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về biện pháp ngăn chặn:

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 23/2023/HSST - LCDKNCT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, còn dưới 45 ngày. Vì vậy, cần thiết phải ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú mới đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T: 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2023 đến ngày 16/11/2023.

[2]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu KYMCO màu trắng, biển kiểm soát: 73V2-0364, số máy: CD254307736, số khung: RRM6CJ5127A000183. Xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) đôi dép da kích thước 26,5cm x 11cm, quai màu nâu, đế màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) hộp giấy màu đen, kích thước: 17,5cm x 15cm x 6,5cm, trên hộp có các ký tự “Z Fold 2 5G” và “357407640789992” và “357407640789992”; 01 (Một) hộp giấy màu đen- vàng, kích thước: 17,5cm x 9,5cm x 2,5cm, trên hộp có các ký tự “iPhone” và “IMEI: 354786252233321” và “IMEI2: 354786252136417”.

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2023)

[3]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm;

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hoan